Phẩm Nam Cư Sĩ

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (Trung Tâm DT Trí Tịnh - VNC PHVN, 2022)

6. PHẨM NAM Cư Sĩ1

1. THƯƠNG KHÁCH TAM QUẢ2 VÀ CÁC cư sĩ TỐI THẮNG3

Cư sĩ bậc nhất trong chúng đệ tử của Như Lai vừa nghe Diệu pháp liền chứng quả Hiền thánh là thương khách Tam Quả.

Trí tuệ bậc nhất là trưởng giả Chất-đa.4

Phàm đức thanh cao là Kiên-đê-a-lam.

Hàng phục ngoại đạo là trưởng giả Quật-đa.

Giảng sâu giáo pháp là trưởng giả Ưu-ba-quật.

Siêng năng tọa thiền là Ha-xỉ A-la-bà.5

Hàng phục quân ma là trưởng giả Dũng Kiện.

Phước đức tràn đầy là trưởng giả Xà-lợi.

Bậc đại thí chủ là trưởng giả Tu-đạt.6

Hóa độ quyến thuộc là trưởng giả Man-dật.

*

Tam Quả, Chất, Kiền-đề? Quật, Ba và La-bà,

Dũng, Xà-lợi, Tu-đạt5 Mần-dật tức là mười.

***

2. PHẠM CHÍ SANH LÂU VÀ CÁC CƯ sĩ TỐI THẮNG7

Cư sĩ bậc nhất trong chúng đệ tử của Như Lai khéo hỏi nghĩa thú là Phạm chí Sanh Lậu.

1 Nguyên tác : Thanh tín sĩphẩm (T.02. 0125.6. 0559c08). Thanh tín si (): Ưu-bà-tắc, cũng gọi là cận sự nam, cư sĩ nam. 2 Tam Quả ()chỉ cho hai thương khách Tapussa và Bhallika. 3 Tựa đề đặt theo nội dungkinh. 7ứ«g.(T.02. 0125.6.1. 0559c09). Tham chiếu: Phật thuyết A-la-hán cụ đức kỉnh (T02. 0126. 831a03); A. 1.248/257 - L 25. 4 Chất-đa (Citta). Tên đầy đủ là Citta Macchikāsandika. 5 Ha-xỉ A-la-bà (,Hatthaka Ālavaka). 6 Tu-đạt (,Sudatta): Trưởng giả cấp Cô Độc. 7 Tựa đề đặt theo nội dungldnh. Tawg.(T.02. 0125.6.2. 0559cl9). Tham chiếu: Phật thuyết A-la-hán cụ đức kỉnh (T.02. 0126. 0831a03); A. 1.248/257 - L 25.

Căn tánh lanh lợi là Phạm-ma-du.8

Sứ giả chư Phật là Ngự-mã-ma-nạp.

Biết thân vô ngã là Bà-la-môn Hỷ Văn cầm.

Có tài nghi luận là Bà-la-môn Tỳ-cừu.

Giỏi làm kệ tụng là trưởng giả Ưu-bà-ly.9 Nói năng trôi chảy cũng là trưởng giả Ưu-bà-ly.

Thích cho báu tốt, lòng không hối tiếc là trưởng giả Thù-đề.

Tạo dựng thiện căn là Ưu-ca Tỳ-xá-ly.10

Giỏi nói Diệu pháp là Tối Thượng Vô úy.

Nói không sợ hãi, giỏi quán căn cơ là Đại tướng Đầu-ma ở thành Tỳ-xá-ly.
*

Sanh Lậu, Phạm-ma-du, Ngự-mã và Văn Câm,
Tỳ-cừu, Ưu-bà-ly, Thh-dề, ưu, úy, Ma.
***

3. VUA TỲ-SA VÀ CÁC cư sĩ TỐI THẮNG11 Cư sĩ bậc nhất trong chúng đệ tử của Như Lai, hoan hỷ bố thí là Vua Tỳ-sa.12 Bố thí có hạn là Vua Quang Minh.13 Tạo dựng thiện căn là Vua Ba-tư-nặc.14 Khởi lòng hoan hỷ, đạt được tín tâm dù vô thiện căn15 là Vua A-xà-thế.16

8 Phạm-ma-du ,Brahmāyu. 9 Ưu-bà-ly ,Upāli. 10 ưu-ca Tỳ-xá-ly ,Uggā Vesālikā. 11 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tang.T.02. 0125.6.3. 0560a05. Tham chiếu: Phật thuyết A-la- hảncụ đức kỉnh r.02. 0126. 0831a03; A. 1.248/257 - L 25. 12 Tỳ-sa còn gọi là Binh-sa Bimbisāra hay Tần-bà-sa-la ,vua cai trị nước Mạgadha ở thời Phật. Theo Sn. 72, trước khi thành đạo, giữa đức Phật và Vua Bimbisāra đã có cuộc hội kiến hy hữu. Ngay trong lần gặp này, nhà vua đã phát khởi thiện tâm với đức Phật, làm nhân duyên để sau này Vua Bimbisāra hiến cung tinh xá Trúc Lam Veluvana cho đức Phật và chúng Tăng. 13 Quang Minh có khả năng chỉ cho Vua Canda Pajjota, vì Canda Pajjota nghĩa là sáng tỏ như trâng, là vị vua của nước A-bàn-đề Avantī với thủ đô là Ujjem. Theo Mv. 8.134, ngự y Jīvaka Komārabhacca đã từng chữa be cho vị vua này. Theo DhA. 2.1, Vua Canda Pajjotada gả con gai tên laVāsuladattā làm vợ Vua Udena ,Ưu-đa-diên-na nên giữa hai vị này co mối giao tình thân thiết. :Ba-tư-nặc Pasenadi, vua nước Kosala Ương thời đức Phật, là con của Mahākosala. Vua Pasenadi có những liên hệ gần gũi và sâu sắc đối với đúc Phật và giao pháp. Đặc biệt, Kỉnh Tương ưng bộ còn dành nguyên mọt chương tổng hợp những pháp thoại của đức Phạt có nội dùng liên hệ đến ông, gọi là Tương ưng Kosala S. 1.3. Nhà vua có mọt người con trai tên là Brahmadatta, xuất gia và chưng quả A-la-han. :Đắc vô căn thiện tín ,Vua A-xà-thế do giết cha, đã đoạn thiện căn, nhưng về sau tin Phật nên nói là thành tựu niềm tin vô căn .Theo DÃ. 27; Kinh không có tín căn, số 7, phẩm 43, tr. 773 trong tạp này; Tăng rÒ2. 0125.43.7. 0764b04. 16 A-xà-thế Ajātasattu: Thái tử con Vua Tần-bà-sa-la Bimbisāra.

6. PHÀM NAM Cư Sĩ 49

Thành tâm hướng Phật, lòng không thay đổi là Vua ưu-điền.17 Thừa sự Chánh pháp là Vương tử Nguyệt Quang. Phụng sự Thánh chúng với tâm bình đẳng là Vương tử Kỳ Hoàn.18 Thường thích giúp người hơn vì mình là Vương tử Sư Tử. Khéo tiếp đãi người không phân cao thấp là Vương tử Vô úy.19 ĩ x

Tướng mạo đoan chánh, sác đẹp hơn người là Vương tử Kê-đâu.
*

Bình-sa vương, Quang Minh, Ba-tư-nặc, Xà vương,
Nguyệt, Kỳ Hoàn, Ưu-điền, Sư Tỉr, ủy? Kê-đầu.

***

4. TRƯỞNG GIẢ BẤT-NI VÀ CÁC CƯ sĩ TỐI THẮNG20

Cư sĩ bậc nhất trong chúng đệ tử của Như Lai, thường hành tâm từ là trưởng giả Bất-ni.

Tâm luôn thương tưởng tất cả mọi loài là Thích chủng Ma-ha-nạp.21

Tâm thường hoan hỷ là Thích chủng Bạt-đà.

Tâm hành hạnh xả, không quên hạnh lành là Tỳ-xà-tiên.

Khéo hành nhẫn nhục là Đại tướng Sư Tử.22

Có tài luận biện, trí tuệ rộng sâu là Tỳ-xá-khư.

Yên lặng như Thánh là Nan-đề-bà.

Siêng tu hạnh lành, không muốn dừng nghỉ là Ưu-đa-la.

Các căn tịch tĩnh là Thiên-ma.

Cư sĩ cuôi cùng trong chúng đệ tử của Như Lai được chứng ngộ, chính là Câu-di Na-ma-la.

*

17 Uu.di8n .ĐạiĐường Tây Vức kỷr.51. 2087.5. 0898a07 gọi là Ô-đà-diễn-na . Kinh năm vua, sô l, phàm 33, tr. 493 trong tập này; Tăng.7.02. 0125.33.1. 068ÍCÍ9 gọi là Ưu-đà- diên .SẢ. 1165 gọi là ưu-đà-diên-na Udena/Udayna, vị vua nước Bà-sa , Vamsā với thủ đôjà Kosambī, là một trong 16 quốc gia hùng mạnh thời Phật. Nhà vua thâm tín Phật pháp, tưng tham vấn với Tôn giả Ānanda, Ton gia Pindola Bhāradvāja và cúng dường nhiều y phục quý đến hai vị Tôn giả này. 18 Nguyên tác: Sở vị tạo Kỳ Hoàn vương tử thị .Kỳ Hoàn Jeta là tên vị thái tử chủ khu vườn, sau đó thương chủ cấp Cô Độc mùa lại khu vườn này roi xẩy tinh xa cúng dường đức Phật. 19 Vô Úy ,Ābhāya. 20 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.T.02. 0125.6.4. 0560al6. Tham chiếu: Phật thuyết A-la- hán cụ đức kỉnh 102. 0126. 0831a03; A. 1.248/257 -1. 25. 21 Thích chủng Ma-ha-nạp Mahānāma Sakkā. 22 Sư Tử đại tướng ,Sīhasenapati.

50 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

M e

Bât-ni? Ma-ha-nạp, Bạt-đà, Tỳ-xà-tiên5

Sư Tử, Tỳ-xá, Nan, Ưu-đa5 Thiên, Ma-la.

***

Bốn mươi cư sĩ này cần được diễn nói rộng rãi như phẩm trước.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.